

SỞ GD&ĐT NINH THUẬN
TRƯỜNG PTDTNTTHCS NINH PHƯỚC

KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2016 – 2017

Môn: Địa Lí 9

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 45 phút

(Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên: Lớp:

ĐỀ BÀI

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Vùng Đông Nam Bộ nổi bật so với cả nước với loại khoáng sản nào sau đây?

- A. Nước khoáng
- B. Sét cao lanh
- C. Dầu mỏ
- D. Than.

Câu 2. Một vấn đề bức xúc nhất hiện nay ở Đông Nam Bộ là:

- A. Nghèo tài nguyên
- B. Dân đông
- C. Ô nhiễm môi trường
- D. Thu nhập thấp.

Câu 3. Đảo nào sau đây có diện tích lớn nhất nước ta:

- A. Bạch Long Vĩ
- B. Phú Quý
- C. Lí Sơn
- D. Phú Quốc.

Câu 4. Bên cạnh là vựa lúa số 1 của cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long còn phát triển mạnh:

- A. Thuỷ hải sản
- B. Giao thông
- C. Du lịch
- D. Nghề rừng .

Câu 5. Loại hình giao thông vận tải phát triển nhất vùng đồng bằng Sông Cửu Long là:

- A. Đường bộ
- B. Đường sắt
- C. Đường sông
- D. Đường biển.

Câu 6. Bờ biển nước ta kéo dài khoảng 3260 km từ:

- A. Móng Cái đến Vũng Tàu B. Móng Cái đến Hà Tiên
C. Mũi Cà Mau đến Hà Tiên D. Vũng Tàu đến Mũi Cà Mau.

Câu 7. Tỉnh Ninh Thuận có diện tích là bao nhiêu?

- A. 3358 km² B. 4358 km² C. 5358 km² D. 6358 km²

Câu 8. Tỉnh Ninh Thuận có bao nhiêu Thành phố và bao nhiêu huyện?

- A. 1 TP và 5 huyện. B. 1 TP và 6 huyện.
C. 1 TP và 7 huyện. D. 1 TP và 4 huyện.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Vì sao phải bảo vệ tài nguyên môi trường biển - đảo? Hãy trình bày phương hướng nhằm bảo vệ tài nguyên môi trường biển - đảo?

Câu 2. (3,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

Diện tích, sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước năm 2009.

	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Diện tích (nghìn ha)	3870,0	7437,2
Sản lượng (triệu tấn)	20523,2	38950,2

a. Tính tỉ lệ (%) diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.

b. Từ kết quả đã tính hãy vẽ biểu đồ phù hợp thể hiện diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước?

c. Từ kết quả đã tính và biểu đồ đã vẽ hãy rút ra nhận xét về diện tích, sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước?

SỞ GD – ĐT NINH THUẬN

ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM - BIỂU ĐIỂM

TRƯỜNG PTDTNT THCS NINH PHƯỚC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II

NĂM HỌC: 2016- 2017

Môn: Địa lí – Khối 9

Câu	ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM								BIỂU ĐIỂM
I. TRẮC NGHIỆM									4,0 điểm (Mỗi câu đúng được 0,5 đ)
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	
Đáp án	C	C	D	A	C	B	A	B	
II. TỰ LUẬN									6,0 điểm
1 (3,0 đ)	a. Lý do bảo vệ: • Biển nước ta mang lại những lợi ích kinh tế , khoa học và an ninh quốc phòng vô cùng to lớn. (giao thông, du lịch, khoáng sản, đánh bắt nuôi trồng hải sản...) • Biển nước ta đang bị suy giảm tài nguyên và ô nhiễm môi trường. b. Phương hướng: • Điều tra, đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu. Chuyển hướng khai thác hải sản ra các vùng biển sâu xa bờ. • Bảo vệ và trồng rừng rừng ngập mặn. • Bảo vệ rạn san hô ngầm. • Bảo vệ và phát triển nguồn lợi hải sản. Phòng chống ô nhiễm biển.								0, 5 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm 0,5 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm
2 (3,0 đ)	a. Tính tỉ lệ: <i>Tỉ lệ (%) diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước</i>								1,0 điểm



	<table><tr><th></th><th>Đồng bằng sông Cửu Long</th><th>Cả nước</th></tr><tr><td>Diện tích (%)</td><td>52.0</td><td>100.0</td></tr><tr><td>Sản lượng (%)</td><td>52.7</td><td>100.0</td></tr></table> (Một số liệu tính đúng ghi 0.2 5 điểm) b. Vẽ biểu đồ: - Học sinh vẽ được biểu đồ tròn, đẹp, có đầy đủ thông tin. c. Nhận xét: - Về diện tích lúa: Đồng bằng sông Cửu Long chiếm 52.0% diện tích lúa cả nước. - Về sản lượng: Đồng bằng sông Cửu Long chiếm 52.7% sản lượng lúa cả nước.		Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước	Diện tích (%)	52.0	100.0	Sản lượng (%)	52.7	100.0	1,0 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm
	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước									
Diện tích (%)	52.0	100.0									
Sản lượng (%)	52.7	100.0									



PHÒNG GD&ĐT

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017

VĨNH TƯỜNG

Môn: Địa lý - Lớp 9

Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy chọn đáp án đúng trong các câu sau:

Câu 1. Sản phẩm công nghiệp nào của Đông Nam Bộ chiếm tỉ trọng cao nhất cả nước?

- A. Điện.
- B. Hóa chất.
- C. Dầu thô.
- D. Dệt may.

Câu 2. Cảng nào có công suất lớn nhất nước ta?

- A. Cảng Sài Gòn.
- B. Cảng Đà Nẵng.
- C. Cảng Hải Phòng.
- D. Cảng Vũng Tàu.

Câu 3. Trong cơ cấu công nghiệp của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, ngành công nghiệp nào chiếm tỉ trọng cao nhất?

- A. Cơ khí nông nghiệp.
- B. Khai khoáng.
- C. Vật liệu xây dựng.
- D. Chế biến lương thực, thực phẩm.

Câu 4. Vùng nào là vùng thu hút vốn đầu tư nước ngoài lớn nhất nước ta?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Tây Nguyên.

B. TỰ LUẬN (8 điểm)**Câu 5.** Hiện nay nước ta đang phát triển những ngành kinh tế biển nào? Vì sao nước ta cần phải ưu tiên phát triển khai thác hải sản xa bờ?**Câu 6.** Tỉnh Vĩnh Phúc được thành lập từ năm nào? Hãy kể tên những đơn vị hành chính cấp huyện của Vĩnh Phúc hiện nay?**Câu 7.** Cho bảng số liệu sau:*Cơ cấu kinh tế của Đông Nam Bộ và cả nước, năm 2002 (%)*



Khu vực	Nông, lâm, ngư nghiệp	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ
Đông Nam Bộ	6,2	59,3	34,5
Cả nước	23,0	38,5	38,5

- a. Hãy vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện cơ cấu kinh tế của Đông Nam Bộ và cả nước năm 2002.
- b. Nhận xét cơ cấu kinh tế của vùng Đông Nam Bộ năm 2002.

PHÒNG GD&ĐT

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II

VĨNH TƯỜNG

NĂM HỌC 2016-2017

Môn: Địa - Lớp 9

A. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	A	D	C
Thang điểm	0,5	0,5	0,5	0,5

B. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 5 (3 điểm)	* Các ngành kinh tế biển của nước ta hiện nay:	2,0 đ
	• Khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản	0,5
	• Du lịch biển - đảo	0,5
	• Khai thác và chế biến khoáng sản biển	0,5
	• Giao thông vận tải biển	0,5
	* Nước ta cần phải ưu tiên phát triển khai thác hải sản xa bờ vì:	1,0 đ
	• Nguồn lợi hải sản ven bờ của nước ta hiện nay đang giảm sút, một phần do khai thác quá mức cho phép. Trong khi đó sản lượng thủy sản xa bờ khai thác được mới chỉ đạt 1/5 khả năng cho phép.	0,5
	• Khai thác hải sản xa bờ đem lại nguồn lợi hải sản lớn cho người dân đồng thời góp phần giữ vững chủ quyền biển đảo của tổ quốc.	0,5
Câu 6	* Tỉnh Vĩnh Phúc được thành lập từ năm 1950	0,5

(2 điểm)	* Hiện nay Vĩnh Phúc có 9 đơn vị hành chính cấp huyện: • Thành Phố Vĩnh Yên • Thị xã Phúc Yên • Huyện Vĩnh Tường • Huyện Yên Lạc • Huyện Tam Dương • Huyện Tam Đảo • Huyện Lập Thạch • Huyện Sông Lô • Huyện Bình Xuyên (HS kể đúng được 3 đơn vị hành chính thì được 0,5 điểm)	1,5 đ
Câu 7 (3 điểm)	a. Vẽ biểu đồ: • Biểu đồ hình tròn: gồm 2 hình tròn (Đông Nam Bộ 01 hình tròn, cả nước 01 hình tròn). Hình tròn của cả nước lớn hơn của Đông Nam Bộ.	2,0 đ
	• Yêu cầu: ○ Vẽ chính xác, khoa học, đẹp, rõ ràng ○ Có tên biểu đồ, có chú thích đúng (thiếu hoặc sai mỗi nội dung thì trừ 0,25 điểm)	
	b. Nhận xét cơ cấu kinh tế của Đông Nam Bộ năm 2002: Ngành nông nghiệp chiếm tỉ trọng rất thấp (6,2 %), ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm tỉ trọng cao. Trong đó ngành công nghiệp - xây dựng chiếm tỉ trọng cao nhất (59,3%).	1,0 đ

-----Hết-----

Sở GD&ĐT Ninh Thuận**Trường PTDTNTTHCS Ninh Phước****ĐỀ CHÍNH THỨC****KIỂM TRA HỌC KỲ II****NĂM HỌC: 2016 - 2017****Môn: Địa Lí 9****Thời gian: 45 phút****(Không kể thời gian giao đề)**

Họ và tên:..... Lớp:

Đề bài:**I. Trắc nghiệm** (4,0 điểm). Chọn câu trả lời đúng nhất.**Câu 1.** Vùng Đông Nam Bộ nổi bật so với cả nước với loại khoáng sản nào sau đây?

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| A. Nước khoáng | B. Sét cao lanh |
| C. Dầu mỏ | D. Than. |

Câu 2. Một vấn đề bức xúc nhất hiện nay ở Đông Nam Bộ là:

- | | |
|------------------------------|--------------------------|
| A. Nghèo tài nguyên | B. Dân đông |
| C. Ô nhiễm môi trường | D. Thu nhập thấp. |

Câu 3. Đảo nào sau đây có diện tích lớn nhất nước ta:

- | | |
|------------------------|---------------------|
| A. Bạch Long Vĩ | B. Phú Quý |
| C. Lí Sơn | D. Phú Quốc. |

Câu 4. Bên cạnh là vựa lúa số 1 của cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long còn phát triển mạnh:

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| A. Thủy hải sản | B. Giao thông |
| C. Du lịch | D. Nghề rừng . |

Câu 5. Loại hình giao thông vận tải phát triển nhất vùng đồng bằng Sông Cửu Long là:

- | | |
|----------------------|-----------------------|
| A. Đường bộ | B. Đường sắt |
| C. Đường sông | D. Đường biển. |

Câu 6. Bờ biển nước ta kéo dài khoảng 3260 km từ:

- A. Móng Cái đến Vũng Tàu B. Móng Cái đến Hà Tiên
C. Mũi Cà Mau đến Hà Tiên D. Vũng Tàu đến Mũi Cà Mau.

Câu 7. Tỉnh Ninh Thuận có diện tích là bao nhiêu?

- A. 3358 km² B. 4358 km² C. 5358 km² D. 6358 km²

Câu 8. Tỉnh Ninh Thuận có bao nhiêu Thành phố và bao nhiêu huyện?

- A. 1 TP và 5 huyện. B. 1 TP và 6 huyện.
C. 1 TP và 7 huyện. D. 1 TP và 4 huyện.

II. Tự luận: (6,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Vì sao phải bảo vệ tài nguyên môi trường biển - đảo? Hãy trình bày phương hướng nhằm bảo vệ tài nguyên môi trường biển - đảo?

Câu 2. (3,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

Diện tích, sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước năm 2009.

	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước
Diện tích (nghìn ha)	3870,0	7437,2
Sản lượng (triệu tấn)	20523,2	38950,2

- a. Tính tỉ lệ (%) diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.
- b. Từ kết quả đã tính hãy vẽ biểu đồ phù hợp thể hiện diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước?
- c. Từ kết quả đã tính và biểu đồ đã vẽ hãy rút ra nhận xét về diện tích, sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước?

SỞ GD – ĐT NINH THUẬN

ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM - BIỂU ĐIỂM

TRƯỜNG PTDTNT THCS NINH PHƯỚC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II

NĂM HỌC: 2016- 2017

Môn: Địa lí – Khối 9

Câu	ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM								BIỂU ĐIỂM
I. Trắc nghiệm									4,0 điểm (Mỗi câu đúng được 0,5 đ)
	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
	Đáp án	C	C	D	A	C	B	A	B
II. Tự luận									6,0 điểm
1 (3,0 đ)	a. Lý do bảo vệ: - Biển nước ta mang lại những lợi ích kinh tế , khoa học và an ninh quốc phòng vô cùng to lớn. (giao thông, du lịch, khoáng sản, đánh bắt nuôi trồng hải sản...) - Biển nước ta đang bị suy giảm tài nguyên và ô nhiễm môi trường. b. Phương hướng: - Điều tra, đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu. Chuyển hướng khai thác hải sản ra các vùng biển sâu xa bờ. - Bảo vệ và trồng rừng rừng ngập mặn. - Bảo vệ rạn san hô ngầm. - Bảo vệ và phát triển nguồn lợi hải sản. Phòng chống ô nhiễm biển.								 0, 5 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm 0,5 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm
2 (3,0 đ)	a- Tính tỉ lệ: <i>Tỉ lệ (%) diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.</i>								 1,0 điểm

	<table> <tr> <th></th><th>Đồng bằng sông Cửu Long</th><th>Cả nước</th></tr> <tr> <td>Diện tích (%)</td><td>52.0</td><td>100.0</td></tr> <tr> <td>Sản lượng (%)</td><td>52.7</td><td>100.0</td></tr> </table> (Một số liệu tính đúng ghi 0.2 5 điểm) b- Vẽ biểu đồ: - Học sinh vẽ được biểu đồ tròn, đẹp, có đầy đủ thông tin. c- Nhận xét: - Về diện tích lúa: Đồng bằng sông Cửu Long chiếm 52.0% diện tích lúa cả nước. - Về sản lượng: Đồng bằng sông Cửu Long chiếm 52.7% sản lượng lúa cả nước		Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước	Diện tích (%)	52.0	100.0	Sản lượng (%)	52.7	100.0	1,0 điểm 0, 5 điểm 0, 5 điểm
	Đồng bằng sông Cửu Long	Cả nước									
Diện tích (%)	52.0	100.0									
Sản lượng (%)	52.7	100.0									

Phòng GD - ĐT Thanh Oai
Trường THCS Thanh Văn
Họ và tên:.....
Lớp: 9.....

Kiểm tra học kì II
Năm học: 2014-2015
Môn: Địa lí 9
Thời gian: 45 phút

Điểm	Lời phê của thầy, cô giáo

ĐỀ BÀI**I. Trắc nghiệm** (3 điểm, mỗi câu 0,25 điểm)

Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất:

Câu 1: Đặc điểm nào sau đây vừa là thế mạnh, vừa là hạn chế của người lao động Việt Nam?

- A. Có khả năng tiếp thu khoa học kĩ thuật B. Năng động
C. Nhiều kinh nghiệm sản xuất D. Số lượng lao động đông và tăng nhanh

Câu 2: Ưu thế để phát triển ngành công nghiệp dệt may nước ta là?

- A. Có nhiều nhà máy với quy mô lớn B. Có thị trường rộng lớn
C. Có nguồn nguyên liệu phong phú D. Lao động khéo tay

Câu 3: Trong các chỉ tiêu về sản xuất lúa, đồng bằng sông Hồng đứng đầu cả nước về?

- A. Diện tích lúa B. Sản lượng lúa
C. Năng suất lúa D. Sản lượng lúa bình quân đầu người

Câu 4: Công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội ở nước ta được triển khai từ năm?

- A. 1986 B. 1968 C. 1996 D. 1976

Câu 5: Ý nghĩa lớn nhất của chủ trương đánh bắt thủy sản xa bờ là?

- A. Khai thác hợp lí tiềm năng của biển B. Phát triển nhanh sản lượng đánh bắt
C. Góp phần duy trì nguồn thủy sản gần bờ D. Tất cả ý kiến trên

Câu 6: Khó khăn trong phát triển nông nghiệp của duyên hải Nam Trung Bộ là?

- A. Diện tích đồng bằng nhỏ, hẹp B. Thường gặp nhiều thiên tai
C. Đất xấu, cát lún D. Tất cả ý kiến trên

Câu 7: Có nhiều kinh nghiệm trong thâm canh lúa nước là đặc điểm nổi bật của dân tộc?

- A. Thái B. Kinh C. Tày D. Ê-đê

Câu 8: Cà phê được trồng nhiều nhất ở tỉnh nào của Tây Nguyên?

- A. Đắk Lắk B. Kon Tum C. Lâm Đồng D. Gia Lai

Câu 9: Dân số nước ta hiện nay (2013) là bao nhiêu?

- A. 87 triệu người B. 88 triệu người C. 89 triệu người D. 90 triệu người

Câu 10: Cây công nghiệp lâu năm nào chỉ trồng được ở trung du miền núi Bắc Bộ mà không trồng được ở Tây Nguyên?

- A. Chè B. Hồi C. Cao su D. Điều

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây không đúng về vùng trung du miền núi Bắc Bộ?

- A. Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông lạnh
B. Giàu tài nguyên khoáng sản nhất nước ta
C. Tập trung dân cư đông đúc
D. Có tiềm năng phát triển thủy điện lớn

Câu 12: Bắc Trung Bộ có các trung tâm kinh tế chính nào?

- A. Thanh Hóa, Huế, Hà Tĩnh B. Huế, Vinh, Đà Nẵng
C. Thanh Hóa, Vinh, Huế D. Thanh Hóa, Nghệ An, Huế

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Nước ta có những điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên nào để phát triển ngành thủy sản?

Câu 2 (2,5 điểm): Sản xuất lương thực ở đồng bằng sông Hồng có tầm quan trọng như thế nào? Đồng bằng sông Hồng có những điều kiện thuận lợi và khó khăn gì để phát triển sản xuất lương thực?

Câu 3 (3 điểm): Cho bảng số liệu sau:

Một số sản phẩm nông nghiệp ở duyên hải Nam Trung Bộ

Năm	1995	2000	2002
Đàn bò (nghìn con)	1026	1132,6	1008,6
Thủy sản (nghìn tấn)	339,5	462,9	521,1

a. Vẽ biểu đồ hình cột (cột ghép) thể hiện số lượng đàn bò và số lượng thủy sản của vùng



Duyên hải Nam Trung Bộ?

b. Từ biểu đồ đã vẽ, rút ra nhận xét.

www.hoc247.net



ĐÁP ÁN KIỂM TRA ĐỊA LÍ 9 KÌ II NĂM 2014 - 2015

I. Trắc nghiệm (3 điểm; mỗi câu 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	C	A	A	D	B	A	D	B	C	C

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm)

- Thuận lợi: có 4 ngư trường trọng điểm của nước ta

Đường bờ biển dài, dọc bờ biển có nhiều bãi triều, đầm phá, các dải rừng ngập mặn

Nhiều đảo, vũng vịnh => nuôi trồng thủy hải sản nước mặn trên biển

Nhiều sông, suối, ao, hồ...=> nuôi trồng thủy sản nước ngọt

Sinh vật đa dạng, phong phú đặc biệt là sinh vật biển

- Khó khăn: thiên tai, nhiều nguồn vốn, môi trường suy thoái, nguồn lợi thủy sản giảm

Câu 2: (3 điểm)

* Vai trò: cung cấp nguồn lương thực lớn đáp ứng dân số đông

Là mặt hàng xuất khẩu chủ lực đem lại giá trị kinh tế cao

Tận dụng khai thác tốt được các ưu thế về điều kiện tự nhiên

* Điều kiện phát triển

- Thuận lợi: Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông lạnh

Địa hình chủ yếu là đồng bằng, đất phù sa màu mỡ

Sông ngòi với nhiều hệ thống sông lớn => cung cấp nước tưới, bồi đắp phù sa cho các đồng bằng

Dân cư đông, nguồn lao động dồi dào, có kinh nghiệm sản xuất, thị trường tiêu thụ rộng lớn

- Khó khăn: nhiều thiên tai, dịch bệnh phát sinh

Đất bị suy thoái, bạc màu, đang bị thu hẹp

Câu 3: (3 điểm)

- Vẽ biểu đồ hình cột ghép đúng, đẹp (có tên bản đồ và bảng chú giải).

- Nhận xét, rút ra kết luận.



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.